Vietnam Tariff Intelligence

HS 9849.20 detail

HS code	9849.20
Description	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện:
Unit	
Generated	03/11/2026 11:34:45
Data version	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Verification status	Tariff data checked against the source file; advice/mappings are indicative; FTA eligibility not verified.
Link	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/984920/

10 tariff lines under 9849.20

HS code	Description	Unit	Ordinary import duty	MFN	VAT
9849.20.11	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh không quá 50 cc		0%	0%	No data
9849.20.12	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 50 cc nhưng không quá 250 cc: / - - - - Dung tích xilanh trên 50 cc nhưng không quá 110 cc: / - - - - - Loại khác		0%	0%	No data
9849.20.13	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 50 cc nhưng không quá 250 cc: / - - - - Dung tích xilanh trên 110 cc nhưng không quá 250 cc: / - - - - - Loại khác		0%	0%	No data
9849.20.14	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 250 cc nhưng không quá 1.000 cc: / - - - - Loại khác		0%	0%	No data

HS code	Description	Unit	Ordinary import duty	MFN	VAT
9849.20.15	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 1.000 cc: / - - - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - - - Loại khác: / - - - - - - Dung tích xi lanh không quá 2.000 cc		0%	0%	No data
9849.20.16	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 1.000 cc: / - - - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - - - Loại khác: / - - - - - - Dung tích xi lanh trên 2.000 cc nhưng không quá 3.000 cc		0%	0%	No data
9849.20.17	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 1.000 cc: / - - - - Đã lắp ráp hoàn chỉnh: / - - - - - Loại khác: / - - - - - - Dung tích xi lanh trên 3.000 cc		0%	0%	No data
9849.20.18	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 1.000 cc: / - - - - Loại khác: / - - - - - Dung tích xi lanh không quá 2.000 cc		0%	0%	No data
9849.20.19	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 1.000 cc: / - - - - Loại khác: / - - - - - Dung tích xi lanh trên 2.000 cc nhưng không quá 3.000 cc		0%	0%	No data
9849.20.20	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến hoặc kiểu piston chuyển động quay đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Động cơ đốt trong kiểu piston chuyển động tịnh tiến dùng để tạo động lực cho các loại xe thuộc Chương 87: / - - - Dung tích xi lanh trên 1.000 cc: / - - - - Loại khác: / - - - - - Dung tích xi lanh trên 3.000 cc		0%	0%	No data

This report is for reference, generated from the source tariff data and advisory rules. It is not a customs decision and does not confirm HS classification, FTA eligibility or legal validity. Users must verify against current legislation.